

Số: 40/2022/QĐST – HNGĐ

Phú Quốc, ngày 12 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 22/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Đỗ Ngọc L**, sinh năm 1987

Địa chỉ: Tổ 10, ấp A, xã B, Tp. C, tỉnh Kiên Giang.

- *Bị đơn*: Ông **Nguyễn Minh Ph**, sinh năm 1984

Địa chỉ: Số 454 Ngô Quyền, khu phố A, phường B, thành phố C, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà **Đỗ Ngọc L** và ông **Nguyễn Minh Ph**.**

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về hôn nhân**: Bà **Đỗ Ngọc L** và ông **Nguyễn Minh Ph** thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung**: Vợ chồng xác nhận không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung:** Vợ chồng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Vợ chồng cam kết không nợ ai và không ai nợ vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Do hòa giải thành nên án phí xin ly hôn là 150.000 đồng, mỗi bên chịu 75.000 đồng. Bà L tự nguyện nộp thay toàn bộ số tiền án phí của ông Ph. Bà L đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004211 ngày 17/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phú Quốc. Khấu trừ tiền án phí vào tiền tạm ứng án phí, bà L được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND thành phố Phú Quốc;
- Chi cục THADS thành phố Phú Quốc;
- UBND P. Dương Đông;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

Đã ký và đóng dấu

**Chung Quốc Hội**